

KẾT QUẢ QUAN TRẮC XÂM NHẬP MẶN TỈNH AN GIANG NĂM 2021

1. Phân loại nước tự nhiên và ngưỡng chịu mặn:

Bảng 1. Phân loại nước tự nhiên*

TT	Loại nước tự nhiên	Độ mặn S‰	Ghi chú
1	Nước ngọt	0,01 – 0,5	Các sông hồ, hồ chứa
2	Nước ngọt nhạt	0,01 – 0,2	
3	Nước ngọt lợ	0,2 – 0,5	

Bảng 2. Phân loại ngưỡng chịu mặn*

TT	Loại nước	Độ mặn S‰	Ghi chú
1	Nước sinh hoạt	0,5 tới 0,75	Thích hợp cho người
		3,0	Uống được tối đa cho người
2	Nước tưới (đối với tưới tiêu và các điều kiện đất đai tối ưu)	Nhỏ hơn 0,75	Không có rủi ro mặn hóa
		0,75 – 1,5	Giảm năng suất các cây trồng nhạy cảm mặn
		1,5 – 3,5	Giảm năng suất nhiều loại cây trồng
		3,5 – 6,5	Chỉ có cây trồng chịu mặn
		6,5 – 8,0	Giảm năng suất các cây trồng chịu mặn

2. Vị trí quan trắc xâm nhập mặn

Bảng 3. Vị trí trạm quan trắc xâm nhập mặn

TT	Tên trạm	Kênh, rạch	Kinh độ	Vĩ độ	Địa danh
1	Vĩnh Thắng	Tròn	105 ⁰ 19'52.23''E	10 ⁰ 14'36.61''N	Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
2	Bình Thành	Rạch Giá - Long Xuyên	105 ⁰ 12'20.78''E	10 ⁰ 11'0.95''N	Ấp Bình Thành, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
3	Kiên Hảo	Kiên Hảo	105 ⁰ 10'30.1''E	10 ⁰ 13'48.7''N	Ấp Trung Sơn, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

* Nguồn: Vấn đề giới hạn độ mặn ảnh hưởng đến sinh lý con người, cây trồng và vật nuôi (TS. Bùi Đạt Trâm - Tháng 6/2016)

TT	Tên trạm	Kênh, rạch	Kinh độ	Vĩ độ	Địa danh
4	Vọng Thê	Ba Thê	105 ⁰⁷ '36.51''E	10 ¹⁵ '10.97''N	Ấp Tân Thành, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
5	Cây Gòn	Tám Ngàn	104 ⁰⁵² '50.3''E	10 ²² '47.3''N	Ấp Cây Gòn, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
6	Phú Lâm	Ngã tư Kênh H7 - Chữ U	104 ⁰⁵⁴ '48.2''E	10 ²¹ '50.9''N	Ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
7	Vĩnh Cầu	T4 - Ranh	104 ⁰⁴⁷ '28.92''E	10 ²⁸ '24.67''N	Ấp Vĩnh Cầu, xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
8	Vĩnh Hiệp	Vĩnh Tế	104 ⁰⁴⁶ '58.61''E	10 ³⁰ '21.37''N	Ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

3. Thời gian quan trắc xâm nhập mặn

Thời gian quan trắc xâm nhập mặn năm 2021 được thực hiện từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/4/2021.

4. Kết quả quan trắc xâm nhập mặn

- *Trạm Vĩnh Thảng*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,20‰ (ngày 23/4/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,08‰ (ngày 01/01/2021).

- *Trạm Bình Thành*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,18‰ (ngày 25/4/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,09‰ (ngày 01/01/2021).

- *Trạm Kiên Hảo*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,19‰ (ngày 27/4/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,09‰ (ngày 01/01/2021).

- *Trạm Vọng Thê*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,18‰ (ngày 24/4/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,08‰ (ngày 02/01/2021).

- *Trạm Cây Gòn*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,20‰ (ngày 25/4/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,09‰ (ngày 01/01/2021).

- *Trạm Phú Lâm*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,20‰ (ngày 27/4/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,09‰ (ngày 01/01/2021).

- *Trạm Vĩnh Cầu*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,15‰ (ngày 31/3/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,08‰ (ngày 01/01/2021).

- *Trạm Vĩnh Hiệp*: độ mặn lớn nhất (S_{max}) là 0,18‰ (ngày 27/4/2021) và độ mặn nhỏ nhất (S_{min}) là 0,07‰ (ngày 02/01/2021).

5. Nhận xét kết quả quan trắc và diễn biến xâm nhập mặn

Qua kết quả quan trắc xâm nhập mặn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/4/2021 trên các trục kênh chính tại hai huyện Thoại Sơn và Tri Tôn cho thấy độ mặn tại khu vực huyện Thoại Sơn và huyện Tri Tôn dao động ở mức ngọt đến ngọt nhạt từ 0,07 – 0,20‰ (thấp hơn cùng kỳ năm 2020 là 0,03‰), như vậy mặn từ cửa sông tỉnh Kiên Giang đã xâm nhập vào nội đồng tỉnh An Giang nhưng vẫn ở mức thấp hơn năm 2020. Theo bảng phân loại ngưỡng chịu mặn thì độ mặn tại các điểm đo thuộc hai huyện Tri Tôn và Thoại Sơn không ảnh hưởng đến chất lượng nước mặt và không gây ảnh hưởng đến năng suất các loại cây trồng, vật nuôi./.